TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2018/QĐST – DS	*Bình Đại, ngày 02 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2018/TLST – DS ngày 08 tháng 3 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và tranh chấp hụi".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp TP, xã TT, huyện TPĐ, tỉnh TG.

+ *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1974.

Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã TH, huyện BĐ, tỉnh BT.

Ông Nguyễn Văn M ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Kim H tham gia tố tụng. Theo văn bản ủy quyền ngày 23/3/2018.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thị Thanh T 399.430.000 đồng tiền mua thức ăn và 43.000.000 đồng tiền hụi. Tổng cộng là 442.430.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T 442.430.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*). Thời gian và phương thức trả tiền như sau:

Vào ngày 23/5/2018 trả 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Vào ngày 23

hằng tháng tiếp theo trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) cho đến khi trả dứt nợ.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn trả tiền từng lần; kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện chịu: 8.848.600 đồng (*Tám triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm đồng)*. Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H có giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồn*g). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp là 10.848.600 đồng (*Mười triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí, tòa án số: 0006449 ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T 8.848.600 đồng (*Tám triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng sáu trăm đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Quang Hải